

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/2022/QĐST-HNGĐ

Sa Đéc, ngày 05 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 257/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lâm Thị Huỳnh A, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số 1, đường Hoàng, Khóm A, Phường B, thành phố S, tỉnh Đ.

Bị đơn: Anh Lê Quang B, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số 1, đường Hoàng, Khóm A, Phường B, thành phố S, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia Đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lâm Thị Huỳnh A và anh Lê Quang B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lâm Thị Huỳnh A và anh Lê Quang B thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con, chị A và anh B thoả thuận:

- Chị Lâm Thị Huỳnh A được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Lê Lâm Gia C, sinh ngày 05/8/2017 (hiện đang sống với chị A và anh B).

- Anh Lê Quang B có trách nhiệm giao con Lê Lâm Gia C cho chị Lâm Thị Huỳnh A nuôi dưỡng.

- Chị Lâm Thị Huỳnh A không yêu cầu anh Lê Quang B cấp dưỡng nuôi con trong vụ án này nên không xem xét.

- Anh Lê Quang B có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về chia tài sản, nợ chung: Đương sự xác định không có, nên Tòa án xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị Lâm Thị Huỳnh A và anh Lê Quang B mỗi người nộp 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn). Chị A tự nguyện nộp thay án phí cho anh B. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị A đã nộp theo biên lai thu số 0000453 ngày 09/12/2021 được trừ vào án phí phải nộp. Sau khi trừ tiền án phí, chị A được nhận lại 150.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Đ.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự.
- VKSND TP.SĐ.
- Chi cục THADS TP.SĐ.
- UBND Phường 2, TP.SĐ
- Lưu HSVA (Thủy).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy